

178. KINH LẠP SU¹

Tôi nghe như vậy.

Một thời Đức Phật du hóa tại thành Vương xá, trong rừng Trúc lâm, vườn Ca-lan-đà.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo rằng:

“Người thợ săn khi bẫy mỗi nai, không có tâm như vậy ‘Mong cho nai được béo mập, được tốt đẹp, được sức lực, được sung sướng, sống lâu’. Nhưng người thợ săn bẫy mỗi nai với tâm như vậy ‘Bẫy mỗi là chỉ muốn chúng đến gần để ăn; đã đến gần để ăn thì sẽ kiêu loạn phóng dật, mà đã kiêu sa phóng dật thì sẽ tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn’. Người thợ ăn bẫy mỗi nai với tâm như vậy.

“Đàn nai thứ nhất đến gần đồ mỗi của thợ săn. Sau khi chúng đến gần để ăn, bèn sanh kiêu sa phóng dật rồi do kiêu loạn phóng dật nên bị tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Như vậy là đàn nai thứ nhất không thoát khỏi cảnh giới của thợ săn và quyến thuộc thợ săn.

“Đàn nai thứ hai suy nghĩ rằng ‘Đàn nai thứ nhất đã đến gần để ăn đồ mỗi của thợ săn. Sau khi chúng đến gần để ăn, bèn sanh kiêu loạn phóng dật, rồi do kiêu sa phóng dật nên bị tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Như vậy là đàn nai thứ nhất không thoát khỏi cảnh giới thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Nay ta đừng ăn đồ ăn của thợ săn, tránh xa chỗ đáng sợ, nương nơi rừng vắng an toàn², ăn cỏ uống nước được chăng?’ Sau khi suy nghĩ, đàn nai thứ hai liền bỏ mặc đồ mỗi của thợ săn, tránh xa chỗ đáng sợ, nương ở nơi rừng vắng an toàn, ăn cỏ uống nước. Đến tháng cuối mùa xuân³, cỏ nước đều hết, thân thể chúng rất gầy ốm, khí lực hao mòn và rồi lại bị tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn.

“Như vậy là đàn nai thứ hai cũng không thoát khỏi cảnh giới của thợ săn và quyến thuộc thợ săn.

“Đàn nai thứ ba lại suy nghĩ rằng, ‘Đàn nai thứ nhất và thứ hai, tất cả đều không thoát khỏi cảnh giới của thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Nay ta hãy tránh xa thợ săn và quyến thuộc thợ săn, nhưng ở một nơi không xa, sau đó hãy ăn đồ ăn của thợ săn mà đừng đến gần. Đã ăn mà không đến gần thì không kiêu sa phóng dật. Do không kiêu loạn phóng dật nên không bị tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn’. Sau khi suy nghĩ, đàn nai thứ ba liền tránh xa thợ săn và quyến thuộc thợ săn, nhưng ở một nơi không xa. Sau đó ăn đồ mỗi của thợ săn mà không đến gần. Ăn mà không đến gần nên không kiêu loạn phóng dật, rồi do không kiêu sa phóng dật nên không tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn.

“Người thợ săn và quyến thuộc thợ săn nghĩ rằng ‘Đàn nai thứ ba này khôn lanh kỳ

1. Bản Hán, quyển 47. Tương đương Pāli: M. 25. Nivāpa-suttam.

2. Hán: vô sự xứ —L—→B—CPāli: araññāyatana.

3. Hán: xuân hậu nguyệt —K—→CPāli: gimhānam pacchime māse, vào tháng cuối mùa hạ.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lạ! Quả thật, rất khôn lanh! Vì sao? Vì chúng ăn đồ ăn của ta mà ta không thể bắt được. Nay ta hãy bủa vòng lưới chạy dài. Sau khi bủa lưới chạy dài chắc sẽ biết được chỗ ở, đường lui tới của đàn nai thứ ba này’. Sau khi suy nghĩ, thợ săn và quyến thuộc thợ săn liền bủa vòng lưới chạy dài và sau đó biết được chỗ ở, đường lui tới của đàn nai thứ ba. Như vậy, đàn nai thứ ba cũng không thoát khỏi cảnh giới của thợ săn và quyến thuộc thợ săn.

“Đàn nai thứ tư lại suy nghĩ, ‘Đàn nai thứ nhất, thứ hai và thứ ba, tất cả đều không thoát khỏi cảnh giới của thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Nay ta hãy nương ở một nơi mà thợ săn và quyến thuộc thợ săn không đến được. Sau đó hãy ăn đồ mỗi của thợ săn mà đừng đến gần. Đã ăn mà không đến gần thì không kiêu loạn phóng dật. Do không kiêu sa phóng dật, sẽ không bị tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn’. Sau khi suy nghĩ, đàn nai thứ tư liền nương ở một nơi mà thợ săn và quyến thuộc thợ săn không thể đến được, sau đó ăn đồ mỗi của thợ săn mà không đến gần. Đã ăn mà không đến gần nên không kiêu sa phóng dật, rồi do không kiêu sa phóng dật nên không bị tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Người thợ săn và quyến thuộc thợ săn lại suy nghĩ rằng: “Đàn nai thứ tư này ranh mãnh xảo trá kỳ lạ! Quả thật ranh mãnh xảo trá, nếu ta xua đuổi chúng, chắc chắn không thể được, vì những nai con khác sẽ kinh sợ bỏ chạy tán loạn. Vậy ta hãy cứ bỏ mặc đàn nai thứ tư này’. Sau khi suy nghĩ, thợ săn và quyến thuộc thợ săn liền bỏ mặc.

“Như vậy là đàn nai thứ tư thoát khỏi cảnh giới của thợ săn và quyến thuộc thợ săn.

“Này Tỳ-kheo, Ta nói thí dụ này là muốn các giải rõ ý nghĩa. Nay Ta nói đây, các người hãy quán sát nghĩa lý:

“Đồ mỗi của thợ săn, nên biết, đó là năm công đức của dục⁴: mắt biết sắc, tai nghe tiếng, mũi ngửi hương, lưỡi nếm vị, thân xúc chạm. Đồ mỗi của thợ săn, nên biết, đó là năm niệm công đức của dục. Người thợ săn, nên biết, đó chính là Ác ma vương. Quyến thuộc của thợ săn, nên biết, đó chính là quyến thuộc của Ma vương. Đàn nai, nên biết đó chính là Sa-môn, Phạm chí vậy.

“Sa-môn, Phạm chí thứ nhất đến gần ăn đồ mỗi của Ma vương, là ăn của tín thí thế gian. Những vị ấy sau khi đến gần đồ ăn bèn sanh kiêu loạn phóng dật. Rồi do kiêu loạn phóng dật nên bị tùy thuộc Ma vương và quyến thuộc Ma vương. Như vậy là Sa-môn, Phạm chí thứ nhất không thoát khỏi cảnh giới của Ma vương và quyến thuộc của Ma vương.

“Ví như đàn nai thứ nhất đến gần để ăn đồ mỗi của thợ săn. Sau khi chúng đến gần để ăn bèn sanh kiêu loạn phóng dật, rồi do kiêu sa phóng dật nên bị tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Như vậy là đàn nai thứ nhất không thoát khỏi cảnh giới của thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Các người hãy quán sát các Sa-môn, Phạm chí kia cũng giống như vậy.

“Sa-môn, Phạm chí thứ hai lại suy nghĩ rằng, ‘Sa-môn, Phạm chí thứ nhất đến gần ăn đồ mỗi của Ma vương, là ăn của tín thí thế gian. Những vị ấy sau khi đến gần đồ ăn bèn sanh kiêu loạn phóng dật. Rồi do kiêu sa phóng dật nên bị tùy thuộc Ma vương và quyến thuộc Ma vương. Như vậy là Sa-môn, Phạm chí thứ nhất không thoát khỏi cảnh giới của Ma vương và quyến thuộc của Ma vương. Nay ta hãy từ bỏ đồ mỗi của tín thí thế gian, tránh xa chỗ đáng sợ, nương ở nơi rừng vắng an toàn, chỉ ăn trái cây và rễ cây’. Sau khi

⁴. Ngũ dục công đức ———\w-CPāli: pañca kāma-guṇā, năm phẩm chất của dục vọng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

suy nghĩ, Sa-môn, Phạm chí thứ hai liền từ bỏ đồ ăn của tín thí thế gian, tránh xa chỗ đáng sợ, nường ở nơi rừng vắng an toàn, chỉ ăn trái cây và rễ cây. Đến tháng cuối Xuân, trái cây và rễ cây đều hết, thân thể những vị ấy rất gầy ốm, khí lực hao mòn, nên tâm giải thoát, tuệ giải thoát cũng hao mòn. Và tâm giải thoát, tuệ giải thoát đã hao mòn nên trở lại bị tùy thuộc Ma vương và quyến thuộc của Ma vương. Như vậy là Sa-môn, Phạm chí thứ hai cũng không thoát khỏi cảnh giới của Ma vương và quyến thuộc của Ma vương.

“Ví như đàn nai thứ hai suy nghĩ rằng ‘Đàn nai thứ nhất đến gần để ăn đồ mỗi của thợ săn. Sau khi chúng đến gần để ăn bèn sanh kiêu sa phóng dật, rồi do kiêu sa phóng dật nên bị tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Như vậy là đàn nai thứ nhất không thoát khỏi cảnh giới của thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Nay ta hãy từ bỏ đồ mỗi của thợ săn, tránh xa chỗ đáng sợ, nường ở nơi rừng vắng an toàn, ăn cỏ uống nước được chăng? Sau khi suy nghĩ, đàn nai thứ hai liền từ bỏ đồ mỗi của thợ săn, tránh xa chỗ đáng sợ, nường ở nơi rừng vắng an toàn, ăn cỏ uống nước. Đến tháng cuối Xuân, cỏ nước đều hết, thân thể chúng rất gầy ốm, khí lực hao mòn, và rồi lại bị tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Như vậy là đàn nai thứ hai không thoát khỏi cảnh giới của thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Các người hãy quán sát Sa-môn, Phạm chí thứ hai kia cũng giống như vậy.

“Sa-môn, Phạm chí thứ ba lại suy nghĩ rằng, ‘Sa-môn, Phạm chí thứ nhất và thứ hai, tất cả đều không thoát khỏi cảnh giới của Ma vương và quyến thuộc Ma vương. Nay ta hãy tránh xa Ma vương và quyến thuộc Ma vương, nường ở một nơi không xa, sau đó hãy ăn đồ mỗi của thế gian tín thí mà đừng đến gần. Đã ăn mà không đến gần thì không bị tùy thuộc Ma vương và quyến thuộc Ma vương’. Sau khi suy nghĩ, Sa-môn, Phạm chí thứ ba liền tránh xa Ma vương và quyến thuộc Ma vương, nường ở một nơi không xa, sau đó ăn đồ mỗi của thế gian tín thí mà không đến gần. Đã ăn mà không đến gần, nên không kiêu loạn phóng dật, rồi do không kiêu sa phóng dật nên không bị tùy thuộc Ma vương và quyến thuộc Ma vương, nhưng còn chấp thủ hai kiến chấp, hữu kiến và vô kiến. Những vị ấy do chấp thủ hai kiến chấp này nên rồi cũng bị tùy thuộc Ma vương và quyến thuộc Ma vương. Như vậy là Sa-môn, Phạm chí thứ ba cũng không thoát khỏi cảnh giới của Ma vương và quyến thuộc Ma vương.

“Ví như đàn nai thứ ba lại suy nghĩ rằng ‘Đàn nai thứ nhất và đàn nai thứ hai, tất cả đều không thoát khỏi cảnh giới của thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Nay ta hãy tránh xa thợ săn và quyến thuộc thợ săn, nường ở một nơi không xa, sau đó hãy ăn đồ mỗi của thợ săn mà không đến gần. Đã ăn mà không đến gần thì không kiêu loạn phóng dật, không kiêu sa phóng dật thì không bị tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn’. Sau khi suy nghĩ, đàn nai thứ ba liền tránh xa thợ săn và quyến thuộc thợ săn, nường ở một nơi không xa, sau đó ăn đồ mỗi của thợ săn mà không đến gần. Đã ăn mà không đến gần nên không ỷ thị, phóng dật, rồi do không ỷ thị phóng dật nên không bị tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Người thợ săn và quyến thuộc thợ săn suy nghĩ rằng ‘Đàn nai thứ ba này khôn lanh kỳ lạ! Quả thật rất khôn lanh. Vì sao vậy? Vì chúng ăn đồ mỗi của ta mà không thể bắt được. Nay ta hãy bủa vòng lưới chạy dài. Sau khi bủa vòng lưới chạy dài, chắc sẽ biết được chỗ ở, đường lui tới của đàn nai thứ ba này’. Sau khi suy nghĩ, thợ săn và quyến thuộc thợ săn liền bủa vòng lưới chạy dài và sau đó biết được chỗ ở, đường lui tới của đàn nai thứ ba. Như vậy là đàn nai thứ ba cũng không thoát khỏi cảnh giới của thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Chỗ ở, nên biết đó chính là hữu kiến. Đường lui tới, nên biết đó chính là vô kiến. Các người hãy quán sát Sa-môn, Phạm chí thứ ba cũng giống như vậy.

“Sa-môn, Phạm chí thứ tư lại suy nghĩ rằng, ‘Sa-môn, Phạm chí thứ nhất, thứ hai và

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thứ ba, tất cả đều không thoát khỏi cảnh giới của Ma vương và quyến thuộc Ma vương. Nay ta hãy nương ở một nơi mà Ma vương và quyến thuộc Ma vương không thể đến được, sau đó hãy ăn đồ mỗi của thế gian tín thí mà đừng đến gần. Đã ăn mà không đến gần thì không kiêu loạn phóng dật, không kiêu sa phóng dật thì không bị tùy thuộc Ma vương và quyến thuộc của Ma vương'. Sau khi suy nghĩ, Sa-môn Phạm chí thứ tư này liền nương ở một nơi mà Ma vương và quyến thuộc Ma vương không thể đến được, sau đó ăn đồ mỗi của thế gian tín thí mà không đến gần. Đã ăn mà không đến gần nên không kiêu loạn phóng dật, rồi do không kiêu loạn phóng dật nên không bị tùy thuộc Ma vương và quyến thuộc Ma vương. Như vậy là Sa-môn, Phạm chí thứ tư thoát khỏi cảnh giới của Ma vương và quyến thuộc của Ma vương.

“Cũng như đàn nai thứ tư lại suy nghĩ rằng, ‘Đàn nai thứ nhất, thứ hai và thứ ba, tất cả đều không thoát khỏi cảnh giới của thợ săn và quyến thuộc của thợ săn. Nay ta hãy nương ở một nơi mà thợ săn và quyến thuộc thợ săn không đến được, sau đó hãy ăn đồ mỗi của thợ săn mà đừng đến gần. Đã ăn mà không đến gần thì không kiêu loạn phóng dật, không kiêu sa phóng dật thì không bị tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn’. Sau khi suy nghĩ, đàn nai thứ tư liền nương ở một nơi mà thợ săn và quyến thuộc thợ săn không thể đến được, sau đó ăn đồ mỗi của thợ săn mà không đến gần. Đã ăn mà không đến gần nên không kiêu loạn phóng dật, rồi do không kiêu loạn phóng dật nên không bị tùy thuộc thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Người thợ săn và quyến thuộc thợ săn lại suy nghĩ rằng, ‘Đàn nai thứ tư này khôn lanh xảo quyệt kỳ lạ! Quả thật rất khôn lanh xảo quyệt, nếu ta xua đuổi chúng, chắc chắn không thể được vì những con nai khác sẽ kinh sợ bỏ chạy tán loạn. Vậy ta hãy bỏ mặc đàn nai thứ tư này’. Sau khi suy nghĩ, thợ săn và quyến thuộc thợ săn liền bỏ mặc. Như vậy là đàn nai thứ tư thoát khỏi cảnh giới của thợ săn và quyến thuộc thợ săn. Các người hãy quán rằng Sa-môn, Phạm chí thứ tư cũng giống như vậy.

“Này Tỳ-kheo, phải nên học chỗ ở, đường lui tới như vậy để khiến Ma vương và quyến thuộc của Ma vương không thể đến được.

“Chỗ nào mà Ma vương và quyến thuộc của Ma vương không thể đến được? Đó là Tỳ-kheo ly dục, ly ác bất thiện, cho đến chứng đắc đệ Tứ thiên, thành tựu an trụ. Đó là chỗ Ma vương và quyến thuộc của Ma vương không thể đến được.

“Lại nữa, chỗ nào mà Ma vương và quyến thuộc của Ma vương không thể đến được? Đó là Tỳ-kheo tâm câu hữu với từ, biến mãn cả một phương, thành tựu và an trụ. Như vậy cho đến hai, ba, bốn phương, bốn phương bàng, phương trên, phương dưới, phổ biến khắp cả, tâm câu hữu với từ, không kết, không oán, không nhuế, không hại, rộng lớn bao la, vô lượng, khéo tu tập biến mãn khắp cả thế gian, thành tựu và an trụ. Cũng như vậy, đối với bi và hỷ. Tâm câu hữu với xả, biến mãn cả một phương, thành tựu và an trụ. Như vậy cho đến hai, ba, bốn phương, bốn phương bàng, phương trên, phương dưới, phổ biến khắp cả, tâm câu hữu với xả, không kết, không oán, không sân, không nhuế, không hại, rộng lớn bao la, vô lượng, khéo tu tập biến mãn tất cả thế gian, thành tựu và an trụ. Đó gọi là chỗ Ma vương và quyến thuộc của Ma vương không thể đến được.

“Lại nữa, chỗ nào mà Ma vương và quyến thuộc của Ma vương của Ma vương không thể đến được? Đó là Tỳ-kheo vượt qua tất cả các sắc tưởng, cho đến thành tựu và an trụ Phi hữu tướng phi vô tướng xứ. Đó gọi là chỗ Ma vương và quyến thuộc của Ma vương không thể đến được.

“Lại nữa, chỗ nào mà Ma vương và quyến thuộc của Ma vương không thể đến được? Đó là Tỳ-kheo vượt qua tất cả Phi hữu tướng phi vô tướng xứ, nhập tướng thọ diệt, tự thân

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tác chứng, thành tựu an trụ, do tuệ kiến mà vĩnh viễn diệt tận các lậu. Đó gọi là chỗ Ma vương và quyến thuộc của Ma vương không thể đến được.

“Này Tỳ-kheo, chỗ ở và đường lui tới như vậy khiến Ma vương và quyến thuộc của Ma vương không thể đến được. Các người hãy nên học như vậy”.

Phật thuyết như vậy, các Tỳ-kheo sau khi nghe Phật thuyết, hoan hỷ phụng hành.

